

BÁO CÁO GIÁM SÁT TÀI CHÍNH NĂM 2021

Đơn vị được giám sát: Công ty TNHH MTV Quản lý thủy nông Lai Châu
(Kèm theo Báo số: /BC-UBND ngày /5/2022 của UBND tỉnh Lai Châu)

1. Bảo toàn và phát triển vốn

- a) Vốn chủ sở hữu: 750.960 triệu đồng.
- b) Tổng tài sản: 757.101 triệu đồng.
- c) Lợi nhuận sau thuế: 268 triệu đồng.
- d) Hiệu quả sử dụng vốn:
 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE): 0,036%.
 - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA): 0,035%.

2. Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước

a) Tình hình đầu tư dự án đầu tư, gồm: Nguồn vốn huy động, tiến độ thực hiện dự án đầu tư, tiến độ giải ngân vốn đầu tư: Không.

b) Hoạt động đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp: Không.

c) Tình hình huy động và sử dụng vốn huy động: Trong năm không phát hành trái phiếu, không vay các tổ chức tín dụng cũng như không vay các tổ chức và cá nhân khác.

d) Tình hình quản lý tài sản, nợ phải thu, nợ phải trả, khả năng thanh toán nợ, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu:

- Công ty đã thực hiện quản lý và sử dụng tài sản theo quy định; việc mua sắm và trích khấu hao TSCĐ (đối với trụ sở làm việc và tài sản phục vụ hoạt động của Công ty) theo đúng quy định.

- Việc ban hành Quy chế quản lý nợ tại doanh nghiệp: Công ty đã ban hành quy chế quản lý nợ theo quy định tại Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 09/12/2013 của Chính phủ.

- Về tình hình công nợ phải thu đến kỳ báo cáo:

+ Nợ phải thu đến 31/12/2021 là 1.232 triệu đồng, trong đó: Phải thu ngắn hạn khách hàng 1.067 triệu đồng; phải thu ngắn hạn khác 165 triệu đồng.

+ Nợ phải trả đến 31/12/2021 là 6.141 triệu đồng, chủ yếu các khoản phải trả ngắn hạn, Công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán.

+ Khả năng thanh toán nợ đến hạn = Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn = 1,3 lần.

+ Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu: 0,00817 lần.

3. Tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của doanh nghiệp

a) Các chỉ tiêu về tài chính:

- Tổng doanh thu năm 2021: 12.022 triệu đồng, giảm 0,4% so với năm 2020, bao gồm:

+ Doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ: 12.007 triệu đồng.

+ Doanh thu từ hoạt động tài chính 15 triệu đồng.

- Tổng chi phí: 11.757,9 triệu đồng giảm 0,5% so với năm 2020, bao gồm:

+ Giá vốn 9.596 triệu đồng.

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp: 2.158 triệu đồng.

+ Chi phí thuế TNDN: 3,9 triệu đồng.

b) Hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp:

- Tỷ suất lợi nhuận thực hiện/vốn chủ sở hữu: 0,036 %.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE): 0,036 %.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA): 0,035 %.

c) Tình hình thực hiện sản phẩm dịch vụ công ích: Công ty thực hiện cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp năm 2020 cho 9.661,1 ha, đạt 100% kế hoạch, doanh thu từ thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích 11.878 triệu đồng.

d) Tình hình thực hiện lưu chuyển tiền tệ trong kỳ báo cáo

- Luồng tiền vào 13.522 triệu đồng, bao gồm: Tiền thu từ bán hàng cung cấp dịch vụ và doanh thu khác 12.817 triệu đồng, thu khác từ hoạt động kinh doanh 689 triệu đồng, tiền thu lãi vay cổ tức và lợi nhuận được chia 15,9 triệu đồng.

- Luồng tiền ra 11.812 triệu đồng, bao gồm: Chi trả cho người cung cấp hàng hóa dịch vụ 7.273 triệu đồng, chi trả cho người lao động 3.312 triệu đồng, chi khác cho các hoạt động sản xuất kinh doanh 1.227 triệu đồng.

- Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ: 1.709 triệu đồng.

- Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm: 5.073 triệu đồng.

- Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm: 6.783 triệu đồng.

4. Thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước, tình hình phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ

- Thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước: Số thuế năm trước chuyển sang 1,5 triệu đồng, số phát sinh trong kỳ 21,2 triệu đồng, số đã nộp 15,6 triệu đồng, số còn lại phải nộp 7,1 triệu đồng.

- Trích lập và sử dụng các quỹ năm 2020: Thực hiện theo Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND tỉnh Lai Châu:

- + Trích lập Quỹ đầu tư phát triển 74 triệu đồng.
- + Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi 171 triệu đồng.

5. Tình hình chấp hành chế độ chính sách

- Việc chấp hành các quy định về lĩnh vực đầu tư, quản lý và sử dụng vốn nhà nước vào doanh nghiệp: Trong năm không phát sinh đầu tư vốn của nhà nước vào doanh nghiệp.

- Thuế, thu nộp ngân sách: Trong năm đã thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, các quy định về môi trường và xử lý chất thải đảm bảo theo quy định.

- Chế độ báo cáo tài chính đã thực hiện theo Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ và Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của UBND tỉnh Lai Châu; Công ty đã thực hiện việc công bố thông tin doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính.

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra: Chưa thực hiện hết kết luận thanh tra của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2016

7. Đánh giá nhận xét

- Công ty cơ bản thực hiện tốt: Quy chế tài chính, chiến lược kinh doanh dài hạn, ngắn hạn, xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh theo quyết định của Chủ sở hữu; thực hiện nộp thuế, nộp báo cáo tài chính, báo cáo giám sát và các loại báo cáo khác.

- Về kết quả kinh doanh: Hiệu quả đạt thấp, mới bù đắp đủ chi phí vận hành và sửa chữa thường xuyên, sửa chữa nhỏ.

- Yêu cầu Công ty nâng cao hiệu quả quản trị có biện pháp tăng thu, cắt giảm chi phí để đạt lợi nhuận cao hơn.